

# **M**ŲC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- ✓ Sử dụng các loại dữ liệu cơ bản trong typescript.
- ✓ Sử dụng các loại dữ liệu thêm mới bởi typescript.
- ✓ Kết hợp DOM để hiển thị đối tượng, mảng đối tượng trong typescript lên HTML.

## **NỘI DUNG**

#### Bài 1

Thực hiện các bài tập ví dụ.

1. Sử dụng number, string, boolean

```
X
TS app.ts
TS app.ts > ...
       let number1: number = 5;
       let number2: number = 2.8;
       let phrase: string = 'Result is ';
       let permit: boolean = true;
       const result = number1 + number2;
       if(permit)
           console.log(phrase + result);
 10
       }
 11
       else
 12
       {
           console.log('Not show result');
 13
 14
 15
```



## 2. Type inference

## 3. Object



#### Bài 4

Thực hiện bài tập ví dụ

1. Array, tuple, any, enum

```
TS app.ts X
TS app.ts > ...
  1 enum Role {ADMIN, READ_ONLY, AUTHOR};
          name: string,
           age: number,
          hobbies: string[],
          role: string,
          roletuple: [number, string]
          name: 'Typescript',
          age: 11,
          hobbies: ['Sports','Cooking'],
           role: Role.ADMIN, //Error
           roletuple: [2, 'author']
      let favouriteActivites: any[];
       favouriteActivites = [5, 'Sports', true];
       if(person.role === Role.AUTHOR){
           console.log('is author');
       person.roletuple.push('admin');
       person.roletuple[1] = 10; //Error
       person.roletuple = [0, 'admin', 'user']; //Error
```



## 2. Literal type & custom type

#### 3. Num & undefined

```
TS app.ts X

TS app.ts > ...

1    //Variable declared and assigned to null

2    var a = null;

3    console.log( a );

4    console.log( typeof(a) );

5    //Variable declaration without assigning any value to it

7    var b;

8    console.log( b );

9    console.log(typeof(a));

10    console.log(undeclaredVar);
```



## 4. Unknown & any

```
TS app.ts X

TS app.ts > ...

1  let userInput: unknown;
2  let userName: string;
3

4  userInput = 5;
5  userInput = 'Typescript';
6  userName = userInput;
7  userName = <string> userInput;
8  if(typeof userInput === 'string'){
9  userName = userInput;
10 }
```

### **Bài 3: Project LEARNING-TYPESCRIPT**

Tạo simple project có cấu trúc sau:

- Tên project: LEARNING\_TYPESCRIPT
- Project gồm: src/app.ts (biên dịch đến dist/app.js), index.html, style.css, tsconfig.json

#### Index.html

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
 <head>
   <meta charset="UTF-8" />
   <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0" />
   <link rel="stylesheet" href="public/style.css" />
   <title>Learning TypeScript</title>
 </head>
 <body>
   <main>
     <h1>Typed Pokedex</h1>
     <div id="app">
     </div>
   </main>
   <script src="public/js/app.js"></script>
 </body>
</html>
```



## app.ts

- Tạo đối tượng với các thuộc tính

• id: number;

name: string;

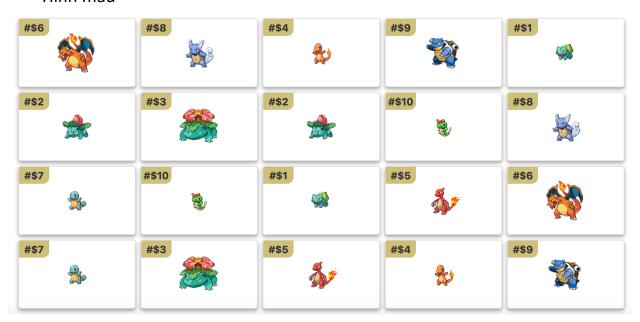
• image: string;

• type: string;

Lấy n (10-20) đối tượng từ đường dẫn sau
 (https://pokeapi.co/api/v2/pokemon) và hiển thị ở trang index.html

• Xáo trộn (function shuffle) các đối tượng và sử dụng DOM để hiển thị.

Hình mẫu



## Gợi ý:

```
const pokemons: number = 10
//i:1...10
let data: Response = await fetch(`https://pokeapi.co/api/v2/pokemon/${i}`)
let pokemon: any = await data.json()
```

### Bài 5

Giảng viên cho thêm



# \*\*\* Yêu cầu nộp bài:

SV nén file (*hoặc share thư mục google drive*) bao gồm các yêu cầu đã thực hiện trên, nộp LMS đúng thời gian quy định của giảng viên. KHÔNG NỘP BÀI COI NHƯ KHÔNG CÓ ĐIỂM.

--- Hết ---